

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 139/2025/HS-PT
Ngày: 25/6/2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị My My.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Đình Triết, ông Hoàng Kim Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Quyết Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 152/2025/TLPT-HS ngày 19 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo Hồ Văn Đ, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2025/HS-ST ngày 02/4/2025 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Hồ Văn Đ**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1984, tại tỉnh Tây Ninh; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn G, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Hồ Văn H; Con bà: Trần Thị H1; Bị cáo có vợ là chị Huỳnh Thị Kim H2, sinh năm 1992; Bị cáo có 02 con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/11/2024, Hồ Văn Đ thuê một số người nhỏ củ sắn cho mình tại thôn G, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk gồm: Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn K, Lục Thị H3, Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị P, Nguyễn Văn P1. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, trời mưa to nên mọi người đi trú mưa, trong đó Q, N, K, H3 trú mưa

dưới gầm thùng xe máy cày, còn Đ ngồi trú mưa trên ghế lái của máy cày. Trú mưa được một lúc thì Đ đi vòng ra phía sau xe máy cày để chỉ dẫn một số người bốc thân cây mì, Đ thấy trên thùng xe máy cày nước mưa chảy xuống ướt những người ngồi trú mưa phía dưới gầm xe nên Đ lên lại đầu xe để nổ máy, mục đích để nâng ben thùng xe lên để nước mưa chảy ra phía sau, tránh làm ướt những người ngồi dưới gầm xe máy cày. Đ đứng bên cạnh vô lăng xe, phía bên phải đầu xe theo hướng nhìn về phía trước đầu xe máy cày, Đ rướn người dùng tay trái vặn chìa khóa khởi động xe, tay phải bám vào chân thắng của đầu xe để có điểm tựa. Tuy nhiên do xe đang còn cài số nên khi vừa khởi động máy lên thì xe di chuyển về phía trước, Đ leo lên được và bám vào vô lăng xe, dùng chân đạp vào thắng trước của đầu xe, vặn khóa tắt máy xe. Đ nghe thấy có người ở phía sau la lên, Đ nhảy xuống bên phải xe, nhìn lại phía sau thì thấy bánh xe phía thùng xe đã cán qua người anh Nguyễn Văn K và chị Lục Thị H3, làm cho anh K, chị H3 chết tại chỗ, còn một số người khác chạy ra được nên không bị thương tích gì.

Bản kết luận giám định tử thi số 304, ngày 18/11/2024/KLTTHS- PY của Trung tâm pháp y thuộc sở y tế tỉnh Đ kết luận: Nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn K là do chấn thương sọ não nặng - chấn thương hàm mặt/ chấn thương ngực kín nặng/ nhiều thương tích do tai nạn giao thông.

Bản kết luận giám định tử thi số 305, ngày 18/11/2024/KLTTHS- PY của Trung tâm pháp y thuộc sở y tế tỉnh Đ kết luận: Nguyên nhân chết của chị Lục Thị H3 do chấn thương sọ não nặng, chấn thương ngực kín nặng, nhiều thương tích do tai nạn giao thông.

Vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện E đã tạm giữ: 01 chiếc xe máy cày, kéo theo sơ mi rơ mooc của Hồ Văn Đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 31/2025/HS-ST ngày 02/4/2025 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Văn Đ phạm tội “Vô ý làm chết người”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 128; Các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hồ Văn Đ: 02 (hai) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/11/2024 đến ngày 14/5/2024

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/4/2025, bị cáo Hồ Văn Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tại phiên tòa: Xét thấy mức hình phạt 02 năm 06 tháng tù mà Tòa cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Văn Đ. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 31/2025/HSST ngày 02/4/2025 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Hồ Văn Đ tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 05/11/2024, tại thôn G, xã C, huyện E. Xuất phát từ ý thức chủ quan, bất cẩn, bị cáo Đ đã khởi động xe máy cày kéo theo sơ mi rơ mooc khi xe đang còn cài số, làm xe di chuyển về phía trước, bánh xe phía sau thùng xe đã cán qua người anh Nguyễn Văn K và chị Lục Thị H3 đang trú mưa dưới gầm thùng xe máy cày. Hậu quả làm anh K và chị H3 chết tại chỗ. Hành vi của bị cáo Đ do bất cẩn, chủ quan, trước khi khởi động xe máy cày không kiểm tra độ an toàn của xe. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Vô ý làm chết người*” theo khoản 2 Điều 128 Bộ luật Hình sự, là đảm bảo đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Hồ Văn Đ, Hội đồng xét xử xét thấy: Bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Hồ Văn Đ mức án 02 năm 06 tháng tù, là thoả đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Khi quyết định hình phạt, tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc về nhân thân của bị cáo và đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và đã áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo Hồ Văn Đ. Sau khi xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo Hồ Văn Đ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356, Điều 464, Điều 465 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Văn Đ. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm 31/2025/HSST ngày 02/4/2025 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Văn Đ phạm tội “*Vô ý làm chết người*”.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 128; Các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hồ Văn Đ 02 (hai) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 06/11/2024 đến ngày 14/5/2025.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hồ Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea Súp;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Chi cục THADS huyện Ea Súp;
- T.H.A HS huyện Ea Súp;
- Bị cáo;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị My My